



**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL
VNSTEEL – VICASA JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: 0251.3836148 - 3836090; **Fax:** 0251.3836505

Website: www.vicasasteel.com

Số: 22 /BB-DHĐCĐ-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai – Ngày 10 tháng 04 năm 2019

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 20 phút ngày 10 tháng 04 năm 2019, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL, mã số đăng ký kinh doanh: 3600961762, địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2019 Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

Thành phần tham dự:

1. Ông Trịnh Khôi Nguyên Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP
2. Ông Lê Văn Cam Chủ tịch HĐQT Công ty
3. Ông Huỳnh Công Du Tổng Giám đốc Công ty

Cùng các Quý cổ đông của Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Thanh Hùng - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 21/03/2019, sở hữu 15.187.322 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.
 - Cổ đông tham dự Đại hội 85 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 11.779.029 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 77,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.



II. Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban Kiểm Phiếu

Đoàn Chủ tọa:

- Ông Lê Văn Cam Chủ tịch HĐQT Chủ tọa
- Ông Huỳnh Công Du Tổng Giám đốc Thành viên
- Ông Nguyễn Đông Vững Ủy viên HĐQT, P.TGD Thành viên

Ban Thư ký:

- Bà Trương Thị Kim Anh Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Trưởng ban
- Ông Ngô Huy Hiệp Phó trưởng Phòng Kỹ thuật Cơ điện AT Thành viên

Ban Kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Thanh Hùng Kế toán trưởng Trưởng ban
- Ông Vũ Hồng Khanh Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Thành viên
- Ông Đặng Công An Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban Kiểm Phiếu.

III. Giới thiệu chương trình đại hội và quy chế làm việc tại đại hội

Ông Nguyễn Đông Vững: Thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày Chương trình và Quy chế làm việc đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình đại hội.
- Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Nội dung 1: Báo cáo tổng kết công tác năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019

Người trình bày: Ông Huỳnh Công Du - Tổng Giám đốc

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018: Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Năm 2018		Tỷ lệ % TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1. Sản xuất:					
a. Phôi thép:	Tấn	171.548	180.000	206.091	114,50%
b. Thép cán:	Tấn	146.148	150.000	179.103	119,40%
2. Tiêu thụ sản phẩm:					
a. Tiêu thụ thép cán	Tấn	144.649	150.000	170.013	113,34%
b. Tiêu thụ phôi thép	Tấn	21.016	25.000	16.823	67,29%



3. Doanh thu:	Tỷ.đ	1.894	2.328	2.512	107,90%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	84.133	50.000	40.142	80,28%
5. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	66.744	40.000	32.097	80,24%
6. Cổ tức	%	30	20	30	150%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019: Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Sản xuất		
	- Phôi thép	Tấn	195.000
	- Thép cán	Tấn	180.000
2	Chất lượng sản phẩm		
	- Phôi thép loại 1	%	> 99,0
	- Cán thép loại 1	%	> 98,5
3	Tiêu thụ sản phẩm chính		
	- Phôi thép	Tấn	13.000
	- Thép cán	Tấn	180.000
4	Doanh thu	Tỷ đồng	2.979
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	30.165
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	24.132
7	Cổ tức	%	15
8	Tỷ suất LNST/Vốn đầu tư của CSH	%	15,89
9	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	4,17



CÔNG TY
PHÂN
HỐI
VNS

3. Kế hoạch mua sắm TSCĐ và đầu tư phát triển năm 2019:

3.1 Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Kế hoạch năm 2019						Ghi chú
		Đầu tư mua sắm TSCĐ			Đầu tư nâng cấp TSCĐ			
		Tổng giá trị	Trong đó		Tổng giá trị	Trong đó		
Vốn CSH	Vốn vay TM		Vốn CSH	Vốn vay TM				
	Tổng số	11,40	11,40	0,00	0,00	0,00	0,00	

1	Thay động cơ DC 350KW, hộp giảm tốc - truyền lực và hệ thống điều khiển đi kèm cho máy cán K14 và K15 (02 cụm)	4,40	4,40						
2	Đầu tư mua sắm bộ điều khiển máy trợ lực và quần rải Simac	0,70	0,70						
3	Máy nén khí trục vít 75S: 02 cái	0,90	0,90						
4	Hệ thống điều khiển than điện cực lò EBT: trụ đỡ, ben nâng hạ, hệ thống thủy lực...	3,00	3,00						
5	Máy cắt thành phẩm thép thanh 11,7m, lực cắt 250 tấn, công suất 300000 tấn/năm	2,40	2,40						

3.2 Kế hoạch đầu tư phát triển:

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Tên dự án	Khởi công/ hoàn thành	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2019									
					Tổng mức đầu tư	Trong đó cơ cấu nguồn vốn dự án				Kế hoạch giải ngân cho dự án năm 2019				
						Vốn TD NN	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay TM	Vốn khác	Tổng số	Vốn TD NN	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay TM	Vốn khác
	Tổng số			60,00	43,00		23,00	20,00		43,00		23,00	20,00	
III	Nhóm C													
1	Dự án hoàn thành													
2	Dự án chuyển tiếp:													
2.1	Cán thô hàng dọc	2018 / 2019		40,00	23,00		8,00	15,00		23,00		8,00	15,00	
3	Dự án khởi công mới:													
3.1	Máy cắt băm phế liệu, công suất (16-25)T/h	2019		20,00	20,00		15,00	5,00		20,00		15,00	5,00	

Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 3: Báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2018

Người trình bày: Ông Nguyễn Thanh Hùng – Kế toán trưởng



Nội dung 4: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018

Người trình bày: Ông Nguyễn Phước Hải – Trưởng Ban Kiểm soát

Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm 2017 chuyển qua năm 2018	30.412.239.687
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	32.097.073.408
3	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến ngày 31/12/2018	62.509.313.095
4	Chia cổ tức: 30% vốn điều lệ	45.561.966.000
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 10% lợi nhuận	3.209.707.340
6	Thưởng HĐQT, BKS, BĐH, TKHĐQT	224.200.000
7	Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối chuyển qua năm 2019	13.513.439.755

Đối với lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối: Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định phân phối lợi nhuận tại thời điểm thích hợp.

Nội dung 6: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	30.165.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (Thuế TNDN 20%)	24.132.000.000
3	Lợi nhuận năm 2018 chuyển qua năm 2019	13.513.439.755
4	Chia cổ tức: 15% vốn điều lệ	22.780.983.000
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 10% lợi nhuận	2.413.200.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BĐH, TKHĐQT	500.000.000
7	Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối	11.951.256.755

Nội dung 7: Tờ trình Tiền lương và mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Thư ký HĐQT năm 2019

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:

+ Chủ tịch HĐQT:	41,00 triệu đồng/người/tháng.
+ Tổng Giám đốc:	40,00 triệu đồng/người/tháng
+ Ủy viên HĐQT:	29,00 triệu đồng/người/tháng
+ Phó Tổng Giám đốc:	34,00 triệu đồng/người/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	29,00 triệu đồng/người/tháng
+ Kế toán trưởng:	29,00 triệu đồng/người/tháng

2. Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:

+ Ủy viên HĐQT:	4,00 triệu đồng/người/tháng
+ Kiểm soát viên, thư ký HĐQT:	3,00 triệu đồng/người/tháng

Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên, thư ký HĐQT kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Nội dung 8: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 9: Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp để Niêm yết cổ phần Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán HOSE.

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 10: Tờ trình thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông Phạm Ngọc Phú đặt câu hỏi:

- Năm 2018 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Vicasa:
 - Sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ và doanh thu đều tăng so với năm 2017.
 - Lợi nhuận năm 2018 giảm so với năm 2017 (40 tỷ / 84 tỷ).Vậy đâu là nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận sụt giảm?
- Năm 2019: Kế hoạch lợi nhuận trước thuế Công ty Vicasa đề ra là 30 tỷ đồng. Vậy chi tiêu đặt ra của Công ty như vậy có khiếm tốn quá không?
- Năm 2019: Công ty Vicasa có kế hoạch đầu tư 02 hạng mục với giá trị 60 tỷ đồng. Với đánh giá tình hình Công ty hiện nay thì thiết bị công nghệ là lạc hậu, để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh thì giá trị đầu tư như vậy có ít không?



Ông Huỳnh Công Du – Tổng Giám đốc trả lời:

1. Lợi nhuận năm 2018 có giảm so với năm 2017 nguyên nhân:
 - Thị trường thép năm 2018 cạnh tranh khốc liệt. Thời gian qua giá thành phẩm của Công ty Thép Hòa Phát trên thị trường thường thấp hơn giá thành phẩm thép /V/ từ 600.000-800.000 đồng/tấn sản phẩm. Do vậy để giữ vững thị phần, Công ty Vicasa đã phải giảm giá bán, đặc biệt quý 4/2018 giá bán đã giảm mạnh, ảnh hưởng đến lợi nhuận năm 2018 của Công ty.
 - Năm 2018 giá một số nguyên vật liệu, đặc biệt là điện cực tăng cao, ảnh hưởng nhiều đến chi phí sản xuất và giá thành Phôi thép, làm cho lợi nhuận năm 2018 giảm.
 - Hiện nay trên thị trường một số Công ty đã đưa vào sản xuất phôi thép bằng lò trung tần, như Công ty An Hưng Tường... Giá thành sản xuất phôi thép bằng lò trung tần thấp hơn khoảng 1 triệu đồng/tấn sản phẩm.
2. Năm 2019: Căn cứ đề Công ty Vicasa đề ra kế hoạch lợi nhuận là 30 tỷ đồng.
 - Hiện nay trước sự cạnh tranh gay gắt của thị trường, Công ty phải giảm giá bán để giữ thị phần thép /V/, dự báo từ quý 3/2019 giá sẽ tiếp tục giảm.
 - Các công trình đầu tư tại Công ty tới đây sẽ phát huy hiệu quả như: Công trình cán hàng dọc, máy cắt bãm liệu, động cơ DC Cán, phần mềm điều khiển than điện cực, cải tạo thu thập cán dây... Từ đó sẽ làm tăng năng suất Luyện-Cán và giảm các chỉ tiêu tiêu hao.
3. Năm 2019: Công ty Vicasa có kế hoạch đầu tư 02 hạng mục với giá trị 60 tỷ đồng. Hiện nay thiết bị công nghệ tại Công ty lạc hậu, cần phải đầu tư để tăng hiệu quả sản xuất. Nhưng do Công ty nằm trong kế hoạch di dời Khu công nghiệp của Tỉnh Đồng Nai, nên Công ty không đầu tư quá lớn và đồng bộ được, mặc dù thời gian di dời dự kiến sẽ kéo dài.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

• Nội dung 1: Báo cáo tổng kết công tác năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019

➤ Kết quả

+ Số phiếu tán thành: 77	- Số cổ phần: 11.754.842	- Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 5.175	- Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➤ **Như vậy: Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.**

• Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018

➤ Kết quả

+ Số phiếu tán thành: 77	- Số cổ phần: 11.754.842	- Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 5.175	- Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➤ **Như vậy: Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.**

ÔNG
H. PH.
TH. S.
4-VNS.
3-T. S.

• **Nội dung 3: Báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2018**

➤ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 77	- Số cổ phần: 11.754.842	- Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 5.175	- Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➤ **Như vậy: Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.**

• **Nội dung 4: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018**

➤ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 77	- Số cổ phần: 11.754.842	- Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 5.175	- Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➤ **Như vậy: Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.**

• **Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018**

➤ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 77	- Số cổ phần: 11.754.842	- Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 5.175	- Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➤ **Như vậy: Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.**

• **Nội dung 6: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019**

➤ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 77	- Số cổ phần: 11.754.842	- Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 5.175	- Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➤ **Như vậy: Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.**

• **Nội dung 7: Tờ trình Tiền lương và mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Thư ký HĐQT năm 2019**

➤ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 77	- Số cổ phần: 11.754.842	- Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
--------------------------	--------------------------	-----------------------------



- + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 5.175 - Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➢ Như vậy: Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.

• **Nội dung 8:** Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm năm 2019

➢ **Kết quả**

- + Số phiếu tán thành: 77 - Số cổ phần: 11.754.842 - Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 5.175 - Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➢ Như vậy: Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.

• **Nội dung 9:** Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp để Niêm yết cổ phần Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán HOSE

➢ **Kết quả**

- + Số phiếu tán thành: 77 - Số cổ phần: 11.754.842 - Tỷ lệ: 99,79% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 5.175 - Tỷ lệ: 0,04% CPBQ dự họp

➢ Như vậy: Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ 99,79%.

• **Nội dung 10:** Tờ trình thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023

➢ **Kết quả**

- + Số phiếu tán thành: 76 - Số cổ phần: 11.752.480 - Tỷ lệ: 99,77% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
- + Số phiếu không hợp lệ: 3 - Số cổ phần: 7.537 - Tỷ lệ: 0,06% CPBQ dự họp

➢ Như vậy: Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 99,77%.

• **Nội dung 11:** Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023

Ông Nguyễn Thanh Hùng - Trưởng ban kiểm phiếu đọc Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 và hướng dẫn Đại biểu bỏ phiếu.

Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 với tỷ lệ 100% bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.



➤ **Kết quả**

- | | | |
|----------------------------|--------------------------|-----------------------------|
| + Tổng số phiếu thu: 79 | - Số cổ phần: 11.760.017 | - Tỷ lệ: 99,84% CPBQ dự họp |
| + Số phiếu hợp lệ: 78 | - Số cổ phần: 11.756.417 | - Tỷ lệ: 99,81% CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: 1 | - Số cổ phần: 3.600 | - Tỷ lệ: 0,03% CPBQ dự họp |

Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT như sau:

1. Ông Huỳnh Công Du

- | | | |
|--------------------------|--------------------------|-----------------------------|
| + Số phiếu tán thành: 78 | - Số cổ phần: 11.756.417 | - Tỷ lệ: 99,81% CPBQ dự họp |
|--------------------------|--------------------------|-----------------------------|

Căn cứ vào kết quả bầu cử, ông Huỳnh Công Du đã trúng cử chức danh thành viên HĐQT Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL nhiệm kỳ 2018 - 2023.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Bà Trương Thị Kim Anh – Thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kết thúc 11 giờ 10 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trương Thị Kim Anh

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

Chủ tọa đoàn



Lê Văn Cam

